

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN

NGÀY 4 THÁNG 4 NĂM 2023

	VN Index 1,078.45 -0.08%		HNX Index 210.73 0.12%	
	KLGĐ		GTGD	
	Cổ phiếu	Thay đổi	Tỷ đồng	Thay đổi
Khớp lệnh	746,158,000	7.6%	12,387	-45.2%
Thỏa thuận	57,728,355	57.8%	197	-79.8%
Tổng cộng	803,886,355	10.2%	12,584	-46.6%

THÔNG TIN THỐNG KÊ HOSE

Giao dịch của NĐTNN	
Giá trị mua (tỷ đồng)	839.1
Giá trị bán (tỷ đồng)	1,109.3
Giá trị mua/bán ròng (tỷ đồng)	-270.3
Giao dịch của NĐTNN/Tổng GTGD (%)	8.8

Top 5 cổ phiếu NĐTNN mua ròng			
Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
VPB	21,400	200	0.9
VIC	56,800	-1,200	-2.1
KBC	25,300	150	0.6
HCM	26,700	600	2.3
HPG	21,100	100	0.5

Top 5 cổ phiếu NĐTNN bán ròng			
Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
STB	26,900	150	0.6
VNM	74,200	-200	-0.3
FUEVFNVD	22,810	160	0.7
VND	16,200	300	1.9
SSI	22,500	500	2.3

Top 5 cổ phiếu GTGD (khớp lệnh)			
Mã	Giá	Thay đổi	Giá trị
	VND	%	Tỷ VND
SSI	22,500	2.3	689
VND	16,200	1.9	650
STB	26,900	0.6	473
SHB	11,500	2.7	458
HPG	21,100	0	418

Top 5 cổ phiếu tăng mạnh nhất			
Mã	Giá	Thay đổi	Tỷ VND
	VND	%	Tỷ VND
HAH	37,050	2,400	6.9
HQC	4,170	270	6.9
BSI	25,650	1,650	6.9
VIP	11,650	750	6.9
VOS	10,150	650	6.8

(Tính trong nhóm cổ phiếu vốn hóa ≥ 700 tỷ đồng)

THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ** giao dịch trái chiều vào phiên ngày thứ Hai (3/4). Chỉ số Dow Jones tăng 327 điểm (+0.98%) lên 33,601.15 điểm. Chỉ số S&P 500 tiến 0.37% lên 4,124.51 điểm. Đây là phiên leo dốc thứ 4 liên tiếp của cả 2 chỉ số này. Trong khi, chỉ số Nasdaq Composite mất 0.27% còn 12,189.45 điểm.
- Chứng khoán Châu Á** hôm nay cũng có phiên giao dịch đan xen xanh đỏ. Chỉ số Nikkei 225 của Nhật Bản tăng 99.27 điểm (+0.35%) lên 28,287.42 điểm. Tại Trung Quốc, chỉ số Shanghai tăng 16.16 điểm (+0.49%) lên 3,312.56 điểm; chỉ số SZSE Component giảm 29.94 điểm (-0.25%) xuống 11,859.48 điểm. Chỉ số Kospì của Hàn Quốc tăng 8.17 điểm (+0.33%) lên 2,480.51 điểm.

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

- VN-Index** hôm nay chấm dứt chuỗi 10 phiên tăng điểm liên tục. Thị trường giằng co quanh tham chiếu và kết phiên giảm điểm. Nhóm large cap giảm điểm đã kìm hãm đà tăng của thị trường. Ba cổ phiếu có tác động xấu nhất tới VN-Index là VHM (-1.68 điểm); VIC (-1.11 điểm); VCB (-0.93 điểm). Chứng khoán hôm nay tăng tốt khi đa số các mã đều tăng điểm, đặc biệt là các mã nhỏ như BSI, ORS, APS... tăng mạnh. Thủy sản là nhóm tăng giá mạnh thứ hai với mức 2.45% với các đại diện như ANV (+ 4.63%); CMX (+ 2.37%); IDI (+ 3.45%), VHC (+ 2.36%). Chốt phiên VN-Index giảm 0.83 điểm (-0.08%) xuống 1,078.45 điểm. Thanh khoản HOSE hôm nay đạt khối lượng giao dịch (KLKL) 746.2 triệu cổ phiếu; giá trị giao dịch (GTGD) là 12.4 nghìn tỷ.
- Nhóm cổ phiếu VN30:** VN30-Index giảm 0.38 điểm (-0.03%) xuống 1,088.34 điểm. KLKL đạt 182 triệu đơn vị. Nhóm cổ phiếu có 13 mã tăng điểm, 16 mã giảm điểm và 1 mã tham chiếu. MSN, VPB, MWG là những mã cổ phiếu giúp chỉ số tăng điểm nhiều nhất với 3 điểm; ở chiều ngược lại VHM, VIC, VCB là những cổ phiếu kéo chỉ số giảm điểm nhiều nhất với -3.2 điểm.
- Nhóm cổ phiếu ngoài VN30:** KLKL của nhóm này đạt 556 triệu cổ phiếu. Trong 10 cổ phiếu có GTGD lớn nhất có 8 mã tăng điểm, 1 mã giảm và 1 mã tham chiếu. Đáng chú ý VND tăng 1.89% với KLKL tăng 301%, SHB tăng 2.68% với KLKL tăng 177%; ở chiều ngược lại VCG giảm 0.72% với KLKL tăng 184%.
- HNX-Index** tăng 0.25 điểm (+0.12%) lên 210.73 điểm. KSF, MBS, NVB là những mã đóng góp nhiều nhất cho mức tăng của chỉ số với 0.5 điểm; trong khi PVI, KSV, PTI là những mã làm giảm nhiều nhất mức tăng của chỉ số với -1 điểm. UPCOM-Index tăng 0.31 điểm (+0.4%) lên 77.59 điểm.
- Thanh khoản toàn thị trường:** tổng khối lượng giao dịch trên cả 3 sàn đạt 943 triệu đơn vị; giá trị giao dịch đạt 14.5 nghìn tỷ đồng.

CẬP NHẬT TIN TỨC TRONG NƯỚC

PMI tháng 3/2023: Sản lượng, số lượng đơn đặt hàng mới và việc làm đều giảm

Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng - Manufacturing Purchasing Managers' Index (PMI) ngành sản xuất Việt Nam của S&P Global đạt kết quả 47.7 trong tháng 3, giảm so với 51.2 điểm của tháng 2 và nằm dưới ngưỡng 50 điểm lần thứ tư trong năm tháng qua. Sau khi có những dấu hiệu phục hồi trong tháng trước, ngành sản xuất của Việt Nam đã có một bước lùi trong tháng 3. Sản lượng, số lượng đơn đặt hàng mới và việc làm giảm trở lại khi có các báo cáo cho thấy nhu cầu khách hàng giảm. Tuy nhiên, nhu cầu giảm đã làm giảm áp lực lạm phát, trong khi thời gian giao hàng của nhà cung cấp được rút ngắn nhiều nhất trong thời gian hơn tám năm. Sự suy giảm các điều kiện kinh doanh là mạnh, mặc dù ít đáng kể hơn so với mức được ghi nhận trong khoảng thời gian cuối năm ngoái đầu năm nay. Theo các công ty, việc đà tăng trưởng dừng lại trong tháng 3 nhìn chung đã phản ánh bức tranh tương đối ảm đạm của nhu cầu. Cả tổng số lượng đơn đặt hàng mới và số lượng đơn đặt hàng xuất khẩu mới đều giảm tương ứng.

Ngân hàng Phát triển châu Á dự báo kinh tế Việt Nam tăng trưởng 6.5% năm 2023

Ngày 4/4, Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) đã công bố báo cáo Triển vọng phát triển kinh tế Việt Nam. Báo cáo của ADB cho thấy đầu tư công sẽ là một động lực then chốt khác cho việc phục hồi và tăng trưởng kinh tế Việt Nam trong năm 2023 và 2024. Theo ADB, sau kết quả ấn tượng trong năm 2022, tăng trưởng kinh tế của Việt Nam dự báo sẽ giảm nhẹ xuống mức 6.5% trong năm 2023 và tăng lên 6.8% trong năm 2024. Ông Andrew Jeffries, Giám đốc Quốc gia của ADB tại Việt Nam, cho biết tăng trưởng kinh tế Việt Nam trong năm 2023 sẽ bị hạn chế do suy thoái kinh tế thế giới, chính sách tiền tệ tiếp tục thắt chặt ở các nước phát triển và tác động lan tỏa từ căng thẳng địa chính trị toàn cầu. Tuy nhiên, theo ông Andrew Jeffries, chính sách hỗ trợ tăng trưởng thông qua việc nới lỏng tiền tệ và khối lượng lớn đầu tư công kỳ vọng được giải ngân trong năm 2023, cùng với việc mở cửa trở lại của Trung Quốc sẽ giúp Việt Nam đương đầu với những bất lợi này.

CẬP NHẬT TIN TỨC THẾ GIỚI

Tập đoàn Evergrande đạt thỏa thuận tái cơ cấu nợ nước ngoài

Evergrande, nhà phát triển bất động sản lớn thứ hai Trung Quốc, đang "ôm" khoản nợ hơn 300 tỷ USD - tương đương 2% Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) của Trung Quốc, trong đó 22,7 tỷ USD là nợ nước ngoài. Tập đoàn bất động sản Evergrande của Trung Quốc đã đạt được thỏa thuận tái cơ cấu nợ với các chủ nợ quốc tế. Thỏa thuận được đánh giá có thể giúp tập đoàn này giải quyết khoản nợ khổng lồ. Evergrande, nhà phát triển bất động sản lớn thứ hai Trung Quốc, đang "ôm" khoản nợ hơn 300 tỷ USD - tương đương 2% Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) của Trung Quốc, trong đó 22,7 tỷ USD là nợ nước ngoài. Trong hồ sơ gửi Sở Giao dịch chứng khoán Hong Kong ngày 3/4, Evergrande cho biết tập đoàn này đã nhất trí về các đề xuất với một nhóm chủ nợ chính. Các chủ nợ tham gia 3 kế hoạch tái cơ cấu nợ, hoán đổi nợ thành tín phiếu và trái phiếu mới hoặc cổ phần trong công ty dịch vụ bất động sản Evergrande Property Services và công ty sản xuất xe điện Energy Vehicle của Evergrande niêm yết ở Hong Kong (Trung Quốc).

Ấn Độ đặt mục tiêu xuất khẩu 2.000 tỷ USD vào năm 2030

Ấn Độ ngày 31/3 công bố Chính sách Ngoại thương (FTP) năm 2023. Trong đó, Chính phủ nước này đặt mục tiêu thúc đẩy xuất khẩu lên 2.000 tỷ USD vào năm 2030. Chính sách ngoại thương 2023 sẽ bắt đầu có hiệu lực từ ngày 1/4/2023. Giám đốc Tổng cục Ngoại thương Ấn Độ (DGFT) Santosh Sarangi cho biết, chính sách ngoại thương mới nhất sẽ không có thời hạn và được điều chỉnh khi cần thiết. Theo cơ quan này, Ấn Độ có khả năng kết thúc năm tài chính này với tổng kim ngạch xuất khẩu là 760-770 tỷ USD. Chính sách ngoại thương 5 năm gần nhất của Ấn Độ có hiệu lực vào ngày 1/4/2015. Tuy nhiên, chính sách này đã được gia hạn nhiều lần do sự bùng phát của Covid-19 kéo theo sự gián đoạn của các hoạt động kinh tế toàn cầu. Lần gia hạn cuối cùng được đưa ra vào tháng 9/2022 và kết thúc vào ngày 31/3/2023. Các lợi ích của Chính sách Ngoại thương 2023 đã được mở rộng sang lĩnh vực xuất khẩu thương mại điện tử, ước tính sẽ tăng lên 200-300 tỷ USD vào năm 2030. Chính sách mới này cũng tìm cách đưa đồng rupee của Ấn Độ thành loại tiền tệ quốc tế và cho phép thanh toán thương mại quốc tế bằng đồng nội tệ.

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Nguồn: EVS ước tính

Mã cổ phiếu	Thời điểm KN	Thời gian nắm giữ	Giá mua vào	Target 1	Target 2	Vùng cắt lỗ	Thị giá	Lợi nhuận	Tình trạng
PHR	13/2/2023	3 tháng	39,800	44,400	50,500	38,200	40,150	0.9%	Nắm giữ
PVT	19/2/2023	3 tháng	20,300	22,400	24,000	19,000	20,700	1.8%	Nắm giữ
C4G	26/2/2023	3 tháng	10,700	12,500	14,300	10,000	10,800	0.1%	Gia tăng
IDC	12/3/2023	3 tháng	39,800	45,000	50,500	38,000	41,000	3.8%	Thăm dò
MIG	19/3/2023	3 tháng	15,000	16,200	17,500	14,300	16,000	6.6%	Gia tăng khi vượt 15.5
DXG	26/3/2023	3 tháng	11,600	12,800	15,000	11,000	12,550	N/A	Mua
ELC	2/4/2023	3 tháng	12,850	14,500	15,600	12,000	13,650	N/A	Chờ mua

GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

- Khối ngoại hôm nay bán ròng -261.58 tỷ đồng, trong đó khối này bán ròng -270.25 tỷ trên sàn HOSE, bán ròng -4.09 tỷ đồng trên sàn HNX, mua ròng 12.76 tỷ đồng trên sàn UPCOM. Các mã được mua ròng nhiều nhất trên sàn HOSE phiên này là VPB (+44.2 tỷ), VIC (+36.4 tỷ), KBC (+30.4 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán ròng mạnh nhất là STB (-103.4 tỷ), VNM (-56.6 tỷ), FUEVFVND (-44.3 tỷ). TNG là mã được mua ròng nhiều nhất trên sàn HNX với giá trị 9.6 tỷ đồng, PVS là mã bị bán ròng mạnh nhất với giá trị -13 tỷ đồng.
- Tính từ đầu năm 2023 đến nay (24/3/2023) khối ngoại mua ròng tổng cộng 7 nghìn tỷ đồng, các mã bị bán ròng/được mua ròng nhiều nhất cụ thể như sau:

Thống kê giao dịch nhà đầu tư nước ngoài từ 01/01/2023 – 24/3/2023

Khối lượng mua/bán ròng (cp)			Giá trị mua/bán ròng (triệu đồng)		
394,266,493			7,092,817		
Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)	Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)
HPG	89,725,300	1,888,071	EIB	(131,266,407)	(3,353,344)
SSI	44,107,100	907,119	DXG	(47,902,100)	(520,148)
HSG	50,067,800	793,753	DGC	(6,638,300)	(386,759)
POW	62,516,700	790,957	KDC	(5,896,100)	(346,671)
STB	20,320,500	569,889	VCB	(3,599,800)	(328,837)
VRE	18,789,500	555,460	DPM	(5,678,900)	(243,742)
VCI	19,579,900	548,511	NLG	(7,466,500)	(192,562)
VND	28,528,400	453,885	VHM	(5,570,700)	(183,315)
IDC	11,092,551	428,042	DCM	(6,138,000)	(163,916)
HCM	17,656,100	419,750	PVT	(7,039,700)	(145,232)

Nguồn: Fiin Pro

GIAO DỊCH CỦA KHỐI TỰ DOANH

- Khối tự doanh các công ty chứng khoán mua ròng 82.2 tỷ đồng trên sàn HOSE. Các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất gồm VPB (+30 tỷ), SSI (+11.6 tỷ), HPG (+8 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán mạnh ACB (-2.7 tỷ), PVT (-2.6 tỷ), MBB (-2.2 tỷ).
- Từ đầu năm đến nay (24/3/2023) khối tự doanh các công ty chứng khoán mua ròng 77.7 tỷ đồng trên sàn HOSE. Các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất gồm KDH (+382.5 tỷ), MWG (+163.7 tỷ), VPB (+125.7 tỷ); trong khi các mã bị bán ròng nhiều nhất gồm E1VFN30 (-506.2 tỷ), FUEVFVND (-268.4 tỷ), NVL (-249 tỷ).

GIAO DỊCH TUẦN 20/3/2023 – 24/3/2023:

- Trong tuần từ 20/3-24/3 khối tự doanh các công ty chứng khoán bán ròng -869.6 tỷ đồng trên sàn HOSE. Các mã được mua ròng mạnh nhất trong tuần gồm THI (+41 tỷ), FUSSVFL (+29.9 tỷ), SSI (+27.4 tỷ); trong khi các mã bị bán ròng nhiều nhất gồm VPB (-107.7 tỷ), STB (-77.7 tỷ), HPG (-65.5 tỷ).
- Khối ngoại mua ròng trong tuần này với tổng giá trị mua ròng trên cả 3 sàn là 399.3 tỷ đồng. Các mã bị bán ròng/được mua ròng nhiều nhất cụ thể như sau:

Thống kê giao dịch nhà đầu tư nước ngoài từ 20/3/2023-24/3/2023

Khối lượng mua/bán ròng (cp)			Giá trị mua/bán ròng (triệu đồng)		
12,694,332			399,346		
Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)	Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)
VHM	5,787,100	275,465	MSN	(1,505,000)	(117,399)
HPG	4,547,200	93,495	PLX	(2,971,400)	(103,631)
VCI	3,035,600	90,668	CTG	(2,460,200)	(69,903)
DCM	2,739,500	67,236	PDR	(4,810,500)	(55,290)
POW	4,910,600	64,695	PVD	(2,139,900)	(42,592)
KDH	2,117,500	55,291	VND	(2,808,800)	(41,033)
VRE	1,791,200	52,706	FUEVFNVD	(1,868,600)	(40,915)
HSG	3,095,400	49,692	HDB	(1,839,100)	(31,864)
VJC	401,500	42,655	FUESSVFL	(1,901,700)	(29,057)
KDC	651,900	37,362	VPB	(1,401,000)	(28,779)

Nguồn: Fin Pro

KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính Công ty Cổ phần Chứng khoán EVEREST (EVS), EVS không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của EVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo. EVS không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của EVS và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của EVS. Khi sử dụng các nội dung đã được EVS chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

THÔNG TIN LIÊN LẠC

CTCP CHỨNG KHOÁN EVEREST (EVS)- www.eves.com.vn

Trụ sở chính:

Tầng 3,6,9 Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
 Điện thoại: (84) 24 3772 6699 - Fax: (84) 24 3772 6763

Chi nhánh Sài Gòn:

Tầng M, Central Park Tower, 117 Nguyễn Du, Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
 Điện thoại: (84) 28 6290 6296 - Fax: (84) 28 6290 6399

Chi nhánh Bà Triệu:

Tầng 1, Tòa nhà Minexport, 28 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam
 Điện thoại: (84) 24 39366866 - Fax: (84) 24 3936 6586